

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc thẩm quyền giải quyết UBND cấp xã và Sở Công Thương**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1642/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới được ban hành và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc thẩm quyền giải quyết UBND cấp xã và Sở Công Thương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1277/TTr- SCT ngày 03 tháng 7 năm 2024.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này 02 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã và Sở Công Thương. (Phần I. Danh mục quy trình kèm theo)

**Điều 2.** Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Thừa Thiên Huế. (Phần II. Nội dung quy trình kèm theo)

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bãi bỏ quy trình TTHC cấp tỉnh số 5 - mục XI. Lĩnh vực Quản lý cạnh tranh tại Quyết định số 2047/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Công Thương.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Quý Phương**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA  
LIÊN THÔNG TRONG LĨNH VỰC CỤM CÔNG NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH  
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*(Kèm theo Quyết định số 1928 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)*

**Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH**

STT	Tên Quy trình	Mã số TTHC	Quyết định công bố Danh mục TTHC
I	<b>Danh mục quy trình TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương</b>		Quyết định số 1642/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới được ban hành và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc thẩm quyền giải quyết UBND cấp xã và Sở Công Thương
1	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung	2.000191	
II	<b>Danh mục quy trình TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã</b>		
2	Thông báo về việc thực hiện hoạt động bán hàng không tại địa điểm giao dịch thường xuyên	2.002620	

## Phần II. QUY TRÌNH NỘI BỘ

### I. Danh mục quy trình TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

#### 1. Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung

- Thời hạn giải quyết: 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và có thể được gia hạn thêm tối đa không quá 30 ngày trong trường hợp phức tạp;

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận TN&amp;TKQ của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức;</li> <li>- Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy cho Phòng Quản lý thương mại.</li> </ul>	04 giờ
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	Thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả thực hiện: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì yêu cầu bổ sung;</li> <li>- Xem xét và dự thảo kết quả giải quyết.</li> <li>- Có thể gia hạn thêm tối đa không quá 30 ngày trong trường hợp hồ sơ phức tạp (<i>theo quy định tại Điều 10 , Nghị định 55/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024</i>)</li> </ul>	204 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng QLTM	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét và kiểm tra nội dung</li> <li>+ Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan;</li> </ul>	16 giờ

		+ Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển cho Chuyên viên thụ lý để hoàn chỉnh.	
Bước 4	Lãnh đạo Sở	<b>Phê duyệt:</b> Lãnh đạo Sở phụ trách kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký phê duyệt; - Nếu không đồng ý: Chuyển lại Phòng QLTM xử lý.  Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết	14 giờ
Bước 5	Bộ phận văn thư	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn đi; - Chuyển hồ sơ cho Trung tâm PV hành chính công trả cho cá nhân/tổ chức; - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLTM lưu hồ sơ	02 giờ
Bước 6	Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>240 giờ</b>

## II. Danh mục quy trình TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã

### 1. Thông báo về việc thực hiện hoạt động bán hàng không tại địa điểm giao dịch thường xuyên

- Thời hạn giải quyết: Tối thiểu 03 ngày làm việc trước ngày thực hiện hoạt động;
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
<b>Bước 1</b>	Công chức Bộ phận TN&TKQ cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức;</li> <li>- Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Công chức Bộ phận chuyên môn cấp xã.</li> </ul> (Xem xét hồ sơ gửi đến tối thiểu 3 ngày trước khi thực hiện hoạt động bán hàng)	4 giờ làm việc
<b>Bước 2</b>	Công chức Bộ phận chuyên môn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lưu Hồ sơ;</li> <li>- Thực hiện công khai bằng các hình thức phù hợp (Văn bản, trang Thông tin điện tử ...).</li> </ul>	20 giờ làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>24 giờ làm việc</b>